

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 370/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Bà Dương Thị P , sinh năm 1973

Địa chỉ: 300/2 Trịnh Đình T , phường H, quận T

Bị đơn: Bà Lê Thị N , sinh năm 1965

HKTT: 300/19/35A Trịnh Đình T , phường H, quận T , T

Tạm trú: 118/41 Huỳnh Thiện Lộc, phường H, quận T

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị N có trách nhiệm thanh toán cho bà Dương Thị P số tiền 35.000.000 đồng để chấm dứt số nợ theo giấy vay tiền ngày 29/10/2016 giữa hai bên.

Phương thức và thời hạn thanh toán: Trả một lần, chậm nhất ngày 04/3/2019.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người bị thi hành án chưa trả số tiền nêu trên cho người được thi hành án, thì hàng tháng người bị thi hành án còn phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 875.000 đồng bà P tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào số tiền bà P đã nộp tạm ứng là 750.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011870 ngày 18/9/2018 Chi cục thi hành án dân sự quận T. Bà P phải nộp tiếp số tiền 125.000 đồng.

Địa điểm thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND TP. H
- VKSND Q.T
- Chi Cục THADS Q.T
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Trúc Lý